

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- 1 Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai
- 2 Địa chỉ: Số 02, Đồng Khởi, P. Tam Hiệp, Đồng Nai
- 3 Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 24/24 hàng ngày
- 4 Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
B. DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH										
1	Hoàng Thị Bích Vân	012475/ĐNAI-CCHN 1401/QĐ-BVĐKĐN ngày 02/6/2025 2420/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025	012475/ĐNAI-CCHN 776/QĐ-SYT ngày 17/9/2025 1401/QĐ-BVĐKĐN ngày 02/6/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện não đồ người lớn và trẻ em; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về chuyên khoa Nội thần kinh	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện não đồ người lớn và trẻ em	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện não đồ người lớn và trẻ em; chuyên khoa Nội thần kinh	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Thần kinh; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện não đồ người lớn và trẻ em		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
2	Đặng Xuân Công	003532/ĐNAI-CCHN	003532/ĐNAI-CCHN 48/QĐ-BVĐKĐN ngày 17/01/2022	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức		
3	Nguyễn Thị Ánh Tuyết (1993)	010588/ĐNAI-CCHN	010588/ĐNAI-CCHN; 2712/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về kỹ thuật viên khúc xạ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về kỹ thuật viên khúc xạ		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
4	Võ Đức Bình	004017/ĐNAI-CCHN	004017/ĐNAI-CCHN; 2712/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về kỹ thuật viên khúc xạ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về kỹ thuật viên khúc xạ		
5	Nguyễn Ngọc Yến Oanh	014558/ĐNAI-CCHN	014558/ĐNAI-CCHN; 2711/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên khoa mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên khoa mắt		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
6	Đỗ Thị Ngọc Diễm	003403/ĐNAI-CCHN	003403/ĐNAI-CCHN; 2711/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng chuyên khoa mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên khoa mắt		
7	Lý Thị Đào	003430/ĐNAI-CCHN	003430/ĐNAI-CCHN; 2711/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng chuyên khoa mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên khoa mắt		



Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Vân (1984)	003402/ĐNAI-CCHN	003402/ĐNAI-CCHN; 2711/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng chuyên khoa mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên khoa mắt		
9	Bùi Thị Việt	005190/ĐNAI-CCHN	005190/ĐNAI-CCHN; 2711/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều dưỡng chuyên khoa mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên khoa mắt		



Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
10	Nguyễn Minh Phụng	000469/ĐNAI-GPHN	000469/ĐNAI-GPHN; 2713/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Chuyên khoa Nội khoa	Chuyên khoa Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm bụng tổng quát	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Bác sĩ Chuyên khoa Nội khoa; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ Chuyên khoa Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm bụng tổng quát; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu		
11	Trịnh Thị Thúy Hằng	015033/ĐNAI-CCHN	015033/ĐNAI-CCHN; 2713/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm bụng tổng quát	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm bụng tổng quát; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu		
12	Hà Đình Vạn Phát	001293/ĐNAI-GPHN	001293/ĐNAI-GPHN; 2714/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Y khoa	Y khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm tổng quát; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu		



Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
13	Hoàng Lê Minh Tuấn	003652/ĐNAI-CCHN 660/QĐ-SYT ngày 22/4/2019	003652/ĐNAI-CCHN 660/QĐ-SYT ngày 22/4/2019 2715/QĐ-BVĐKĐN ngày 07/10/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Phẫu thuật nội soi cắt tử cung toàn bộ rộng và nạo hạch trong ung thư cổ tử cung	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Phó trưởng khoa Phụ sản; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Siêu âm	Phó trưởng khoa Phụ sản; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Siêu âm; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Phẫu thuật nội soi cắt tử cung toàn bộ rộng và nạo hạch trong ung thư cổ tử cung		
14	Phạm Thị Kim Thoa	004476/ĐNAI-CCHN	003441/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng		



Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
15	Nguyễn Thị Ánh	014491/ĐNAI-CCHN	014491/ĐNAI-CCHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		

BỆNH
ĐA M
ĐỒN

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
16	Phan Văn Thuận	010799/ĐNAI-CCHN 2414/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025	010799/ĐNAI-CCHN; 2414/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận;	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận;	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận; Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
17	Nguyễn Thanh Nghĩa	0009659/ĐNAI-CCHN	0009659/ĐNAI-CCHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		
18	Vũ Thị Thu Hường	004475/ĐNAI-CCHN	004475/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức		



Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
20	Đoàn Công Thái	0009665/ĐNAI-CCHN	0009665/ĐNAI-CCHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025 2731/QĐ-BVĐKĐN ngày 10/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Chạy máy tuần hoàn ngoài cơ thể	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng gây mê hồi sức	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức; Chạy máy tuần hoàn ngoài cơ thể		



Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
21	Vũ Ngọc Giáp	039432/HCM-CCHN	039432/HCM-CCHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		
22	Ngô Thị Lụa	013890/ĐNAI-CCHN	013890/ĐNAI-CCHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
19	Võ Thị Như Hiếu	003275/ĐNAI-CCHN	003275/ĐNAI-CCHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		



Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
23	Nguyễn Duy Thúc	001158/ĐNAI-GPHN	001158/ĐNAI-GPHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		
24	Nguyễn Thanh Triệu	001742/ĐNAI-CCHN 2414/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025	001742/ĐNAI-CCHN; 2414/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 về quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận;	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận;	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận; điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		
25	Nguyễn Thị Phương Uyên	001336/ĐNAI-GPHN	001336/ĐNAI-GPHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
26	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	004411/LĐ-CCHN 2414/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025	004411/LĐ-CCHN; 2414/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 về quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận;	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận;	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận; điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		
27	Vũ Thị Trang	0008724/ĐNAI-CCHN	0008724/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
28	Võ Thị Thùy Dương	003318/ĐNAI-CCHN	003318/ĐNAI-CCHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		
29	Nguyễn Thị Thảo Linh	002067/ĐNAI-CCHN	002067/ĐNAI-CCHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 về quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
30	Nguyễn Thị Thanh Hải	002079/ĐNAI-CCHN 2414/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025	002079/ĐNAI-CCHN; 2414/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2025; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận;	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận;	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Gây mê hồi sức trong phẫu thuật ghép thận; điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		



Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
31	Kim Phương Thiện	014092/ĐNAI-CCHN	014092/ĐNAI-CCHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng gây mê hồi sức	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		
32	Nguyễn Thị Phương Thảo	001153/ĐNAI-GPHN	001153/ĐNAI-GPHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		
33	Trần Thị Bích Ngọc	0008344/ĐNAI-CCHN 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	0008344/ĐNAI-CCHN 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 2727/QĐ-BVĐKĐN ngày 09/10/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm chẩn đoán; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Đọc kết quả điện tâm đồ	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm chẩn đoán; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Nội thận - Sinh thiết thận	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 06h30-11h30 T7, CN	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm chẩn đoán; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm chẩn đoán; Nội thận - Sinh thiết thận; Bác sĩ trực khoa Cấp cứu - Hồi sức cấp cứu		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
34	Phạm Thúy Hằng	0007925/ĐNAI-CCHN	0007925/ĐNAI-CCHN; 2729/QĐ-BVĐKĐN ngày 09/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về thính học	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về thính học		
35	Huỳnh Thị Vân Anh	003302/ĐNAI-CCHN	003302/ĐNAI-CCHN 2728/QĐ-BVĐKĐN ngày 09/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hóa trị ung thư và chăm sóc bệnh nhân ung thư	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng trưởng khoa Ung bướu; Điều dưỡng chăm sóc	Điều dưỡng trưởng khoa Ung bướu; Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hóa trị ung thư và chăm sóc bệnh nhân ung thư		



Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
36	Vì Thị Dung	003836/ĐNAI-CCHN 324/QĐ-SYT ngày 08/3/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 226/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024 875/QĐ-BVĐKĐN ngày 28/3/2025	003836/ĐNAI-CCHN 324/QĐ-SYT ngày 08/3/2023 226/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024 875/QĐ-BVĐKĐN ngày 28/3/2025 2726/QĐ-BVĐKĐN ngày 09/10/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Đọc kết quả điện tâm đồ; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều trị rối loạn vận động, tiêm Botulinum toxin và điều trị kích thích não sâu; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện não đồ người lớn và trẻ em; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Phục hồi chức năng đột quỵ; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về cấp cứu đột quỵ; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điện cơ;	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều trị rối loạn vận động, tiêm Botulinum toxin và điều trị kích thích não sâu; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điện não đồ người lớn và trẻ em; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Phục hồi chức năng đột quỵ; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về cấp cứu đột quỵ; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điện cơ;	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Đọc kết quả điện tâm đồ; Điều trị rối loạn vận động, tiêm Botulinum toxin và điều trị kích thích não sâu; Điện não đồ người lớn và trẻ em	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; chuyên khoa Nội thần kinh; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Điều trị rối loạn vận động, tiêm Botulinum toxin và điều trị kích thích não sâu; Điện não đồ người lớn và trẻ em; Phục hồi chức năng đột quỵ; Cấp cứu đột quỵ; Điện cơ;	Phòng khám Nội tổng hợp DR DUNG Vi CLINIC (Tổ 38, KP4C, Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai) 18h00-21h00 từ thứ hai đến thứ sáu; 08h00-11h00 thứ bảy; trừ ngày trực tại bệnh viện	



Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác	Ghi chú
37	Nguyễn Thị Thùy Na	013756/ĐNAI-CCHN	013756/ĐNAI-CCHN; 2718/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/10/2025	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Điều dưỡng	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức		

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề cũ	Số Giấy phép hành nghề/ Số Chứng chỉ hành nghề điều chỉnh	Phạm vi hành nghề cũ	Phạm vi hành nghề điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký hành nghề tại	Ghi chú
38	Nguyễn Công Tiến	004319/ĐNAI-CCHN 208/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/2/2023 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	004319/ĐNAI-CCHN; 642/QĐ-SYT ngày 25/8/2025; 208/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/2/2023 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Nội soi trung thất, nội soi phế quản	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Chuyên khoa Ngoại Lồng ngực; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Nội soi trung thất, nội soi phế quản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ T2 đến T6; 07h00-11h30 T7, CN	Phó trưởng khoa Ngoại lồng ngực -tim mạch; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Nội soi trung thất, nội soi phế quản	Phó trưởng khoa Ngoại lồng ngực -tim mạch; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Ngoại Lồng ngực; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Nội soi trung thất, nội soi phế quản		

Ngoài thời gian làm việc trên, người hành nghề trực, làm ngoài giờ theo sự phân công, điều động của Ban giám đốc.
Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai bố trí nghỉ bù vào các ngày khác để bảo đảm thời gian làm việc theo Luật Lao động

Đồng Nai, ngày 10 tháng 10 năm 2025

GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Tuấn



ĐỒNG NAI